TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƠN THÀNH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 43/2017/QĐST-DS	*Chơn Thành, ngày 11 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 155/2017/TLST- DS ngày 21 tháng 11 năm 2017

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Từ Thị H, sinh năm 1957

Địa chỉ: Tổ 3, ấp 4, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Anh Trần Văn V, sinh năm 1986

Chị Nguyễn Thị Mai M, sinh năm 1984

Cùng địa chỉ: Tổ 4, ấp 3, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Từ Thị H thống nhất cho chị Nguyễn Thị Mai M, anh Trần Văn V trả nợ với tổng số tiền nợ gốc 82.000.000 đồng (tám mươi hai triệu đồng) với phương thức là trả hàng tháng, mỗi tháng chị M, anh V sẽ trả cho bà H 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng) và mỗi năm ngoài số tiền 1.500.000 đồng trả hàng tháng thì chị M, anh V sẽ trả thêm cho bà H 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) cho đến khi trả hết số nợ. Việc thanh toán 1.500.000 đồng sẽ được thực hiện vào ngày 05 hàng tháng, bắt đầu trả vào ngày 05/12/2017 đến khi trả hết số nợ. Đối với số tiền 10.000.000 đồng sẽ trả trong năm không xác định cụ thể ngày nào nhưng hạn chót là 31/12 của mỗi năm.

- Trường hợp chị M, anh V không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thỏa thuận như trên thì bà H có quyền yêu cầu thi hành án một lần đối với các nghĩa vụ trả nợ còn lại mà chị M, anh V chưa thi hành.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án có cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành theo theo mức lãi quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Anh Trần Văn H, chị Nguyễn Thị Mai M phải nộp 1.025.000 đồng (một triệu không trăm hai mươi lăm ngàn đồng); Bà Từ Thị H phải nộp 1.025.000 đồng

(một triệu không trăm hai mươi lăm ngàn đồng) được trừ vào số tiền 2.050.000 đồng tạm ứng án phí bà H đã nộp. Hoàn trả cho bà H số tiền tạm ứng án phí 1.025.000 đồng còn lại theo biên lai thu tiền số 0009078 ngày 21/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chơn Thành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ung Thị Ngọc Thanh